

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 74/2024/HS-ST

Ngày: 04 - 7 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đàm Thị Thanh Thủy

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hường - Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 7 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2024/QĐXXST-HS ngày 11/6/2024, đối với các bị cáo:

1. Dương Tùng B; sinh ngày 16 tháng 11 năm 1998, tại Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ G, khu C, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Hoa; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Anh Đ và bà Hoàng Thị H; vợ là Nguyễn Thị Thùy D; có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 05/11/2015 “Cướp giật tài sản”, ngày 11/3/2016 Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên xét xử phạt 27 tháng tù, ngày 05/12/2017 ra tù về địa phương, đã thi hành xong phần án phí hình sự ngày 19/4/2016.

Bị cáo đầu thú ngày 17/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt.

2. Đinh Phương N; sinh ngày 18 tháng 7 năm 2001, tại Quảng Ninh. Nơi thường trú: tổ B, khu B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: số nhà B, ngõ B, khu B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Q và bà Nguyễn Thị H1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đầu thú ngày 17/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt.

- Bị hại: chị Teng F, sinh năm 1981; quốc tịch: Trung Quốc

Nơi thường trú: thành phố Q, tỉnh Tứ Xuyên Trung Quốc; Nơi ở hiện tại: T, Q, Trung Quốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Văn D1, sinh năm 1980

Nơi thường trú: thôn C, xã T, huyện N, Hải Dương, vắng mặt (có đơn xin vắng mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trương Văn T, sinh năm 1994; địa chỉ: tổ C, khu C, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt

+ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1953; địa chỉ: tổ G, khu C, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

+ Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1998; địa chỉ: tổ G, khu C, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Tùng B và Đinh Phương N là bạn bè chơi với nhau từ đầu năm 2023. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/01/2024, B rủ N sang B chơi, B điều khiển xe mô tô Winner X màu đỏ biển số 14Z-480.04 là xe mô tô của chị Nguyễn Thị Thùy D (vợ B) đến đón N, khi đi N là người điều khiển xe, B ngồi sau. Do thiếu tiền chi tiêu cá nhân, nên trên đường đi Bách nảy sinh ý định đi cướp giật tài sản của người khác. Bách đã rủ N đi cướp giật tài sản, N đồng ý. N và B đi sang khu vực phường B, thành phố H, rồi đi ra đường H, thì phát hiện chị Teng Feng Q1 (quốc tịch Trung Quốc) đang đứng ở vỉa hè phía trước cửa quán cà phê C, tay cầm điện thoại Xiaomi Redmi K40 – 12gb/256gb vỏ màu xám. B bảo N đi sát gần chị Q1, thì B đã dùng tay trái giật 01 chiếc điện thoại trên tay chị Q1. Sau khi B giật được thì N tăng ga điều khiển xe mô tô chở B chạy về hướng bến phà B, sau đó lên cầu B đi về phường C thì N xuống xe đi về nhà, còn B điều khiển xe mô tô cầm điện thoại vừa giật được đi về nhà Bách ở phường T. Khoảng 08 giờ ngày 15/01/2024, B điều khiển xe mô tô đến đón N tại nhà N, sau đó cả hai đến cửa hàng mua bán điện thoại Minh T2 (của anh Trương Văn T) tại tổ C, khu C phường C, thành phố H bán 01 điện thoại Xiaomi Redmi K40 – 12/256gb cho anh T với giá 2.200.000đ. Bách chia cho N 700.000đ, còn B giữ 1.500.000đ, cả hai đã chi tiêu hết số tiền bán điện thoại.

Sau khi cướp giật điện thoại chị Teng Feng Q1 đã trình báo Công an.

Ngày 17/01/2024, Dương Tùng B và Đinh Phương N đã đến Công an thành phố H đầu thú.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ của anh Trương Văn T 01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi K40 – 12gb/256gb vỏ màu xám.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của anh Trương Văn T 19 điện thoại di động các loại; tạm giữ của Dương Tùng B: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X màu đỏ biển số 14Z-480.04; 01 mũ bảo hiểm (dạng mũ lưới chai) bằng

nhựa màu đen, không rõ nhãn hiệu; tạm giữ của Đinh Phương N: 01 mũ bảo hiểm (dạng mũ lưới chai) bằng nhựa màu trắng, không rõ nhãn hiệu.

Tại kết luận định giá tài sản số 14/KLĐGTS ngày 23/01/2024, của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố H kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi K40 – 12GB/256GB mua mới từ tháng 01/2023, trị giá tại thời điểm tháng 01/2024 là: 4.585.000đ (Bốn triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, các bị cáo khai: Khi bán điện thoại cho anh Trương Văn T các bị cáo không nói nguồn gốc điện thoại là do phạm tội mà có.

Về trách nhiệm dân sự: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi K40 – 12gb/256gb vỏ màu xám, đã được trả lại cho bị hại, gia đình bị cáo Dương Tùng B đã hoàn trả cho anh Trương Văn T 2.200.000đ. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo bồi thường, hoàn trả gì thêm.

Với nội dung như trên Bản Cáo trạng số 1864/CT – VKSQN –P2 ngày 27/5/2024 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố các bị cáo: Dương Tùng B và Đinh Phương N về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, thừa nhận Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trương Văn T trong giai đoạn điều tra có quan điểm gia đình bị cáo Dương Tùng B đã hoàn trả cho anh 2.200.000đ, anh không có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T1 có quan điểm: bà tự nguyện thay bị cáo B hoàn trả cho anh Trương Văn T 2.200.000đ, bà không yêu cầu bị cáo B có nghĩa vụ hoàn trả lại số tiền đó cho bà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Thùy D có quan điểm: chị không biết bị cáo B dùng xe của chị vào việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trao trả lại xe cho chị và chị không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên cáo trạng truy tố các bị cáo. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát viện dẫn điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Dương Tùng B, Đinh Phương N phạm tội: “Cướp giật tài sản” ; Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 171; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Dương Tùng B từ 36 đến 42 tháng tù; Đinh Phương N từ 30 đến 36 tháng tù;

Về phần dân sự đã được giải quyết nên không đề cập

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo; xử lý án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo đều tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để các bị cáo có điều kiện sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình; Lời khai của các bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với nội dung Bản cáo trạng số 1864/CT – VKSQN – P2 ngày 27/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với các bị cáo, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bản kết luận định giá tài sản; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 14/01/2024, tại khu vực phía trước cửa quán C1 thuộc khu E, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Đinh Phương N điều khiển xe mô tô chở Dương Tùng B đi sát chị Teng Feng Q1 (người Trung Quốc) đang đứng trên vỉa hè phía trước cửa quán cà phê C để B giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi K40 – 12gb/256gb vỏ màu xám, trị giá 4.585.000đ (Bốn triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng) của chị Teng Feng Q1.

Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “ Cướp giật tài sản” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh viện dẫn Điều luật truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an; đặc biệt đối với du khách người nước ngoài khi đến tham quan, du lịch tại Việt Nam nói chung, ảnh hưởng đến môi trường du lịch của Quảng Ninh nói riêng trong khi cả hệ thống chính trị tỉnh Quảng Ninh đã và đang chung sức, đồng lòng nhằm thu hút khách du lịch, Do đó, phải xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về vai trò: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này Dương Tùng B đã từng bị xét xử về tội cướp giật tài sản nhưng không lấy đó làm bài học lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo B có vai trò là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Đinh Phương N phạm tội, mặt khác bị cáo cũng là người trực tiếp

giật điện thoại của chị T3 Feng Qiong, nên bị cáo có vai trò cao hơn bị cáo Đinh Phương N. Bị Cáo N với vai trò đồng phạm tích cực khi tiếp nhận ý chí của B để cùng thực hiện hành vi cướp giật tài sản, nên cũng cần có mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội các bị cáo đã ra đầu thú, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, tài sản đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, ngoài ra bị cáo Dương Tùng B đã tác động gia đình hoàn trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trương Văn T số tiền 2.200.000đ, nên Hội đồng xét xử có thể xem xét áp dụng các tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

Sau khi xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử có thể xem xét chiếu cố giảm nhẹ phần nào về phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên, dù có xem xét chiếu cố cho các bị cáo, cũng cần thiết phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị hại chị Teng Feng Q1 đã nhận được điện thoại; gia đình bị cáo Dương Tùng B đã hoàn trả cho anh Trương Văn T 2.200.000đ. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo bồi thường, hoàn trả gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: Đối với anh Trương Văn T là người mua điện thoại của các bị cáo, nhưng không biết là tài sản phạm tội mà có, chị Nguyễn Thị Thùy D không biết B sử dụng xe mô tô của chị vào việc phạm tội, nên không đề cập xử lý.

Đối với 19 chiếc điện thoại tạm giữ của anh T, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, 01 xe mô tô Winner X màu đỏ biển số 14Z-480.04; 02 chiếc mũ bảo hiểm là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Thùy D, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T, chị D.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: các bị cáo Dương Tùng B và Đinh Phương N phạm tội: “Cướp giật tài sản”

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Tùng B 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2024.

Xử phạt bị cáo Đinh Phương N 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2024.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Dương Tùng B và Đinh Phương N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đại diện ủy quyền bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQĐTCA tỉnh Quảng Ninh;
- TTGCA tỉnh Quảng Ninh;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; Người tgg;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Tuấn